

Số: /QĐ-UBND

Khánh Cường, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH CUỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 quy định về giá đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị Quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí từng loại đất, số lượng vị trí trong bảng giá đất; quyết định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi: số 821/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức

Phổ; số 1206/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ; số 257/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở của ông Mai Văn Kiếu, địa chỉ thường trú thôn Qui Thiện, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị của Phòng Kinh tế xã Khánh Cường tại Tờ trình số 119/TTr-PKT ngày 08 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Mai Văn Kiếu, địa chỉ thường trú thôn Qui Thiện, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi được chuyển mục đích sử dụng 300 m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa đất số 61, tờ bản đồ số 82, địa chỉ thửa đất tại thôn Qui Thiện, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi sang mục đích đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Vị trí, ranh giới thửa đất số 61, tờ bản đồ số 82, xã Khánh Cường được xác định theo trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII lập ngày 22 tháng 04 năm 2026.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Thực hiện theo Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đất ở: 1.680.000 đồng/m², Khu vực: 3, Vị trí: 2 (*Đất mặt tiền các đoạn khác trong xã có đường thâm nhập nhựa hoặc bê tông rộng từ 3m trở lên*)

- Đất trồng cây hàng năm khác: 69.000 đồng/m², Khu vực: 3, vị trí: 1.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế xã chuyển thông tin địa chính thửa đất cho Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định; Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng vị trí và mục đích đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

2. Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi xác định tiền sử dụng đất; thông báo, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, phí, lệ phí theo quy định. Sau khi Người sử dụng đất hoàn thành việc thực hiện nộp tiền sử dụng đất, Thuế cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi có văn bản xác nhận hoàn thành việc nộp tiền

thuế đất, gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế xã Khánh Cường.

3. Ông Mai Văn Kiều, địa chỉ thường trú tại thôn Qui Thiện, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thực hiện nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí và chấp hành pháp luật đất đai, các quy định pháp luật khác có liên quan theo quy định.

4 Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Khánh Cường trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII xác nhận nội dung biến động, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế và người được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã Khánh Cường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã Khánh Cường./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, Điều 3;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Huỳnh Kiên